

Bản án số: 81/2020/HS-ST
Ngày: 08/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hương
2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2020/TLST-HS ngày 19/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2020/QĐXXST-HS ngày 23/4/2020, đối với bị cáo:

Võ Nguơn B; sinh năm: 1982; tại: Tiền Giang; hộ khẩu thường trú: a đường b, khu phố c, phường T, quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Thành N (chết); và bà: Nguyễn Thị L (chết); vợ: Lưu Thị Cẩm V (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2006); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 12/11/2004, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 06/5/2005; Ngày 18/6/2008, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 12/02/2011; Ngày 19/6/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 03/02/2016; Ngày 25/10/2019 đến ngày 26/11/2019 đi cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm cai nghiện ma túy Thanh Đa, quận Bình Thạnh; bị bắt, tạm giam ngày: 28/11/2019. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Nguyễn Thanh V, sinh năm 1979, địa chỉ: x đường y, khu phố z, phường L, quận T, Thành phố H. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Nguyễn Thanh V và Võ Ngun B là bạn bè quen biết nhau từ trước. Vào tháng 6 năm 2018 anh Nguyễn Thanh V có vay của B 2.000.000 đồng, sau đó B đòi anh V nhiều lần nhưng anh V vẫn không trả nên B tìm cách đánh anh V dẫn mặt. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/8/2019, phát hiện thấy anh V đang điều khiển xe mô tô đi một mình trên đường Bình Phú, phường Tam Phú, quận Thủ Đức thì B về nhà lấy 1 con dao cán bằng gỗ dài khoảng 40cm giấu trước bụng rồi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 54X9-XXXX chạy đuổi theo anh V đến trước nhà số 6 đường Bình Phú, khu phố 2, phường Tam Phú, quận Thủ Đức thì đuổi kịp. B dùng xe mô tô chặn đầu xe anh V lại rồi dùng dao đâm theo chém 02 nhát vào lưng (01 nhát không để lại dấu vết) và đâm 01 nhát trúng hông bên phải của anh V rồi lên xe bỏ đi, anh V tự đi đến bệnh viện Quận Thủ Đức để băng bó vết thương và nằm điều trị tại bệnh viện đến ngày 16/8/2019 xuất viện.

Ngày 19/9/2019, Nguyễn Thanh V đến Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức trình báo vụ việc và làm đơn đề nghị xử lý hình sự đối với Võ Ngun B.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Võ Ngun B khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 985/TgT.19 ngày 08/11/2019 của Trung Tâm Pháp Y, Sở Y Tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận anh Nguyễn Thanh V bị:

- Vết thương tại hông sườn phải thấu bụng gây thủng da, tổn thương cực dưới thận được điều trị mở bụng, cắt đầu xương sườn 12, khâu vết thương thận, đặt dẫn lưu, hiện còn:

+ Một sẹo đâm kích thước 4,5x(0,05-0,2)cm (ảnh 1.1)

+ Một sẹo mổ kích thước 13x(0,1-0,4)cm (ảnh 1.2)

+ Một sẹo dẫn lưu kích thước 1,5-0,7cm (ảnh 1.3)

+ Hình ảnh cắt cụt một đoạn xương sườn 12 trên phim chụp cắt lớp vi tính.

+ Tình trạng ổn định.

Thương tích do vật sắc nhọn tác động gây ra.

Theo biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 01/10/2019:

- Vết thương vùng bả vai phải, hiện còn một vết tăng sắc tố mờ kích thước 6x0,1cm, ổn định.

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây hiện tại là 32%. (bút lục 59, 60)

Sau khi đâm anh V xong, B vứt dao vào bờ rác trên đường Tam Bình. Xe Yamaha Nouvo biển số 54X9-XXXX do anh Huỳnh Văn T đứng tên đăng ký, anh T đã bán xe lại cho người khác và B mua lại xe trên tại cửa hàng mua bán xe cũ. Sau khi sử dụng xe Nouvo biển số 54X9-XXXX trong vụ chém anh V gây thương tích, B đem xe đến cầm tại tiệm cầm đồ T số đường T, phường T, quận T cho chị Đinh Thị T vào ngày 19/9/2019, sau đó B không đến chuộc nên chị T đã bán thanh lý xe

cho một người không rõ lai lịch.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Thanh V khai khi bị Võ Nguơn B chém thì có một thanh niên (không rõ lai lịch) đi cùng điều khiển xe Nouvo biển số 54X9-XXXX chở B, nhưng B không thừa nhận việc có người đi cùng. Ngoài lời khai của Vũ không có tài liệu gì khác chứng minh có người đồng phạm với B.

Về phần dân sự: Anh Nguyễn Thanh V yêu cầu bồi thường thiệt hại do bị thương tích là 35.122.000 đồng, B đã bồi thường cho anh V được 4.000.000 đồng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Nguơn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Bị hại Nguyễn Thanh V khai xác định mâu thuẫn giữa anh với bị cáo B và sự việc bị cáo B chém và đâm anh đúng như bị cáo B khai tại Tòa, tuy nhiên, anh V thấy có một người chở bị cáo B, người này không gây thương tích cho anh và anh không biết là ai. Anh V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo B, anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 31.122.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 73/CT-VKSTĐ ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Võ Nguơn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Võ Nguơn B phạm tội "Cố ý gây thương tích" và căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015, cùng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù; buộc bị cáo bồi thường cho bị hại.

Bị cáo Võ Nguơn B không tranh luận, bào chữa. Bị hại Nguyễn Thanh V không tranh luận. Bị cáo Võ Nguơn B không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Nguơn B phù hợp với lời khai của bị hại anh Nguyễn Thanh V, kết quả giám định pháp y, bản trình báo nguồn tin vụ việc về an ninh trật tự, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Võ Nguơn B đã có hành vi dùng dao chém 1 nhát vào lưng và đâm 01 nhát trúng hông bên phải của bị hại anh Nguyễn Thanh V, gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây hiện tại là 32%. Vì vậy, có cơ sở pháp lý xác định bị cáo Võ Nguơn B phạm vào tội

“Cố ý gây thương tích”, tội phạm hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự hiện hành (Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của con người, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự công cộng, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Xuất phát mẫu thuẫn nhỏ trong việc vay mượn tiền mà bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật 32%, hành vi có tính chất côn đồ, đây là tình tiết định tội và định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại đề nghị xem xét cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Thanh V yêu cầu bồi thường tiền thuốc men, viện phí 14.422.000 đồng, mua thuốc 2.700.000 đồng, mất thu nhập một tháng rưỡi 18.000.000 đồng, tổng cộng 35.122.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu của anh V là phù hợp theo điểm b khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo B đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị cáo B đã bồi thường được 4.000.000 đồng nên cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 31.122.000 đồng.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Võ Ngun B phạm “Tội cố ý gây thương tích”.
- Căn cứ điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Ngun B 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2019.
- Căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Võ Ngun B bồi thường cho anh Nguyễn Thanh V 31.122.000 (Ba mươi một triệu một trăm hai mươi hai ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn xin thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa trả tiền, thì người phải thi hành án phải trả lãi của số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng

hình sự, bị cáo Võ Ngun B chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.556.000 (Một triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn